

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM
(Ngày 15 tháng 12 năm 2025)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **LƯƠNG THỊ THÚY HẰNG** Ngày tháng năm sinh: **21/5/1981**
- Chức vụ/chức danh công tác: **Phó Hiệu trưởng**
- Cơ quan/đơn vị công tác: **Trường mầm non Hoa Hương Dương, Phường Việt Hưng**
- Nơi thường trú: **Tổ 3, Phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **001181003887**
Ngày cấp: **08/4/2021** Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **Lê Anh Tuấn** Ngày tháng năm sinh: **08/02/1974**
- Nghề nghiệp: **Làm việc tự do**
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: **Tổ 3, Phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội.**
- Nơi thường trú: **Tổ 3, Phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **001074027257**
Ngày cấp: **14/4/2021;** Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **Lê Minh Ngọc** Ngày tháng năm sinh: **10/4/2005**
- Nơi thường trú: **Tổ 3, Phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **001305001475**
Ngày cấp: **29/4/2021;** Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

3.2. Con thứ hai:

- Họ và tên: **Lê Minh Nghĩa** Ngày tháng năm sinh: **25/5/2010**
- Nơi thường trú: **Tổ 3, Phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: **Không**

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thứ nhất:

Phan

- Địa chỉ⁽⁸⁾: **Số 1A ngách 161/10 Phố Hoa Lâm, Phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội**

- Diện tích : **34.9 m²**

- Giá trị⁽¹⁰⁾: **1.300.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng)**

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: **AP614084, ngày cấp: 27/11/2009 nơi cấp: UBND quận Long Biên**

Người đứng tên: Lê Minh Ngọc

- Thông tin khác: **Ở cùng con gái (Bố mẹ cho tặng con gái Lê Minh Ngọc năm 2024)**

1.2. Các loại đất khác: ⁽¹³⁾ **Không**

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: **Số 1A ngách 161/10 Phố Hoa Lâm, Phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội**

- Loại nhà⁽¹⁴⁾: **Nhà ở riêng lẻ**

- Diện tích sử dụng ⁽¹⁵⁾: **34.9 m² (34,9m² x 3 tầng)**

- Giá trị⁽¹⁰⁾: **600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng)**

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: **AP614084, ngày cấp: 27/11/2009 nơi cấp: UBND Quận Long Biên**

Người đứng tên: Lê Minh Ngọc

- Thông tin khác: **Ở cùng con gái**

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: **Không**

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾:

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: **Không**

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: **Không**

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: **Không**

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: **Không**

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: **Không**

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

6.1. Cổ phiếu: **Không**

6.2. Trái phiếu: **Không**

6.3. Vốn góp⁽²²⁾: **Không**

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾: **Không**

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾: **Không**

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: **Không**

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: **Không**

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: **Không**

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: **276.000.000 đồng**

- Tổng thu nhập của người kê khai: **156.000.000 đồng**

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): **120.000.000 đồng**

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: **Không**

- Tổng các khoản thu nhập chung: **Không**

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.			

Phan

<p>6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):</p> <p>6.1. Cổ phiếu</p> <p>6.2. Trái phiếu</p> <p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.</p>		<p>+276.000.000 đồng</p>	<p>Tổng thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp: 156.000.000 đồng</p> <p>Thu nhập của chồng: 120.000.000 đồng</p>
--	--	--------------------------	--

Việt Hưng, ngày 11 tháng 12 năm 2025

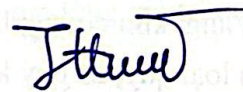
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)



Nguyễn Thị Phụng Thúy

Việt Hưng, ngày 15 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN



Lương Thị Thúy Hằng